

Bản án số: **35/2020/HS-ST**

Ngày: 06-8-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Minh Dũng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Vũ Văn Công**.

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Ninh Khắc Phong**; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Duy Lợi**, Kiểm sát viên.

Ngày 06/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/HSST ngày 07/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXX-HSST ngày 21/7/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nhâm Quảng H**, sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Thôn Lạc Sơn, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Nhâm Cầu (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Đượm, sinh năm 1954, hiện ở thôn Lạc Sơn, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Em ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1985, bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 23/2013/HSST ngày 01/3/2013, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nhâm Quảng H 07 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, ngày 29/4/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù, hiện còn 5.290.000đ tiền án phí dân sự chưa thi hành; Bản án số 12/2018/HSST ngày 22/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt Nhâm Quảng H 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 09/11/2018 chấp hành xong hình phạt, hiện chưa được xóa án tích; Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn Lạc Sơn, Lạc Lâm, Đơn Dương, Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trương Công H1**, sinh năm 1981 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: Thôn Lạc Sơn, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Trương Công Bích, sinh năm 1941 và con bà Lê thị Hồng,

sinh năm 1946, hiện ở thôn Lạc Sơn, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chị, em ruột: Có 07 người, lớn sinh năm 1964, nhỏ sinh năm 1987, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Vào ngày 22/3/2018 Trương Công H1 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 21/08/2018 chấp hành xong hình phạt, hiện chưa được xóa án tích; Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 17/7/2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Đinh Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 11 Trần Phú, tổ dân phố Nghĩa Thị, thị trấn TM, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh **Cầm Thanh Q**, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Số 49/12 Trần Phú, tổ dân phố Nghĩa Thị, thị trấn TM, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 6/4/2020, Nhâm Quảng H, Trương Công H1 và Đinh Nguyễn Thanh T đến nhà của anh Cầm Thanh Q tại tổ dân phố Nghĩa Thị, thị trấn TM, huyện Đ. Tại đây, Nhâm Quảng H nhìn thấy tại phòng khách có để một bộ cờ cá ngựa nên H rủ H1 và T tham gia chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền thì H1 đồng ý, đối với T do không có tiền nên H1 cho T vay 500.000đ để đánh bạc. Cả ba chơi đến 12 giờ 30 cùng ngày thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang thu giữ gồm: số tiền tang 640.000đ (sáu trăm bốn mươi ngàn đồng); 01 bộ cờ cá ngựa, một tô sứ màu trắng, 02 con xúc xắc bằng nhựa. Ngoài ra, Cơ quan Công an tạm giữ trong người của Trương Công H1 số tiền 350.000đ, của Nhâm Quảng H số tiền 460.000đ, tất cả số tiền trên H1 và H đều dùng để đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc là 1.450.000đ.

Cáo trạng số 38/CT-VKSĐD ngày 07/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Nhâm Quảng H và Trương Công H1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Nhâm Quảng H. Xử phạt bị cáo Nhâm Quảng H từ 12 đến 15 tháng tù, phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ; Xử phạt bị cáo Trương Công H1 từ 09 đến 12 tháng tù, phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

Các vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.450.000đ là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận khi đang tham gia chơi cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền thì bị Công an bắt quả tang như cáo trạng

nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Nhâm Quảng H và Trương Công H1 đang có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng vào ngày 06/4/2020 lại tiếp tục tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi cờ cá ngựa tại nhà anh Chăm Thanh Q ở tổ dân phố Nghĩa Thị, thị trấn TM, huyện Đ với tổng số tiền đánh bạc là 1.450.000đ. Hình thức chơi cụ thể: cược đá ngựa mỗi con là 10.000đ, mỗi con ngựa về đích thì được thêm mỗi nhà 20.000đ.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi đánh bạc trái phép khi chưa được xóa án tích về tội “Đánh bạc” nêu trên của Nhâm Quảng H và Trương Công H1 đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn thắng thua bằng tiền nên vẫn thực hiện. Các bị cáo đã bị xử phạt về hành vi “Đánh bạc” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, ngược lại các bị cáo tiếp tục phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo có tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng là tình tiết cấu thành tội phạm nên không áp dụng tiền án về tội “Đánh bạc” là tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo H bị xử phạt 07 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên áp dụng thêm tình tiết tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo.

Tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, cùng thực hiện với vai trò như nhau. Tuy nhiên, trong quá trình cho tại ngoại thì bị cáo H1

lại tiếp tục có hành vi đánh bạc, hiện Cơ quan điều tra đang khởi tố bằng một vụ án khác, bị cáo H bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm, nên cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội, để các bị cáo cải tạo thành công dân tốt đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cần phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với Đinh Nguyễn Thanh T là người tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính là thỏa đáng.

Đối với anh Cầm Thanh Q do không biết các đối tượng trên tham gia đánh bạc trong nhà mình nên không có cơ sở xử lý là đúng.

[6] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 bộ cờ cá ngựa, 01 tô sứ màu trắng, 02 con xúc sắc bằng nhựa là tang vật vụ án không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.450.000đ là tiền dùng để đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nhâm Quảng H và bị cáo Trương Công H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nhâm Quảng H **12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nhâm Quảng H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Công H1 **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Công H1 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.450.000đ (Theo Biên lai thu tiền số 0002314 ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án huyện Đ).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ cờ cá ngựa, 01 tô sứ màu trắng, 02 con xúc sắc bằng nhựa (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2020 tại Chi cục Thi hành án huyện Đ).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nhâm Quảng H và bị cáo Trương Công H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng <sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh Lâm Đồng <sup>(1)</sup>
- VKSND huyện Đ <sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng <sup>(1)</sup>
- Công an huyện Đ <sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương <sup>(1)</sup>
- Bị cáo <sup>(2)</sup>
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan <sup>(1)</sup>
- Lưu hồ sơ <sup>(1)</sup>.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phan Minh Dũng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Minh Dũng**